

TRUNG TÂM KĐCLGD SÀI GÒN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KĐCLGD
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 41/NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Điện
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn trực thuộc Công ty Cổ phần Dầu tư Giáo dục Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4388/QĐ-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-KĐCLGDSG ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định số 26/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn và điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 5 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Hồ sơ Tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Điện; Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài, kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 5 ngày 19 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Điện của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục đúng quy định, đúng quy trình, bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai và minh bạch. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 42 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỷ lệ 84%, trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: **3,88** (*Chi tiết trong Phụ lục 1*).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long tham khảo các khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng kế hoạch và thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (*chi tiết trong Phụ lục 2*).

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận *Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Điện của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long* đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Điện Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long./.

Nơi nhận:

- Trường DHSPKTVL (để thực hiện);
- Phòng DG&CNCLGD (để giám sát);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH



TS. NGUYỄN KIM DUNG



Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH LONG

(Kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23/02/2023
 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)



Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp			
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)	
Tiêu chuẩn 1										
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100	
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4				
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4				
Tiêu chuẩn 2					Tiêu chí 7.4	4				
Tiêu chí 2.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.5	4				
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chí 8.1	4				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chuẩn 8					
Tiêu chuẩn 3					Tiêu chí 8.2	4	4,20	5	100	
Tiêu chí 3.1	4	Tiêu chí 3.2	4	66,67	Tiêu chí 8.3	4				
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	4				
Tiêu chí 3.3	3				Tiêu chí 8.5	5				
Tiêu chuẩn 4					Tiêu chuẩn 9					
Tiêu chí 4.1	3	3,67	2	66,67	Tiêu chí 9.1	4				
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3				
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4	3,80	4	80	
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chí 9.4	4				
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4				
Tiêu chí 5.2	4	3,80	4	80	Tiêu chuẩn 10					
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4				
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4				
Tiêu chí 5.5	4				Tiêu chí 10.3	3	3,67	4	66,67	
Tiêu chuẩn 6					Tiêu chí 10.4	4				
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4				
Tiêu chí 6.2	4				Tiêu chí 10.6	3				
Tiêu chí 6.3	4	4,14	7	100	Tiêu chuẩn 11					
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4				
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4	3,80	4	80	
Tiêu chí 6.6	4	Tiêu chí 11.3	4							
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.4	4				
					Tiêu chí 11.5	3				
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt			Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3,88					42			84		

Phụ lục II

**KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO
TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH KỸ THUẬT ĐIỆN
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH LONG**

(Kèm theo Nghị quyết số 41/NQ-HĐKĐCLGD ngày 23/02/2023

của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Điện của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh Long đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

Mục tiêu của chương trình đào tạo tạo ra các kỹ sư ngành Kỹ thuật Điện được xác định rõ ràng qua mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; phù hợp với tầm nhìn sứ mạng của Trường là trở thành trường đại học theo định hướng ứng dụng. Chuẩn đầu ra đã xác định rõ yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt cho người học về kiến thức chung, lý thuyết chuyên sâu, kỹ năng nghề nghiệp, mức độ tự chủ và trách nhiệm với bản thân và cộng đồng; được thực hiện dựa trên sự phân tích nhu cầu của thị trường lao động, qua khảo sát nhu cầu của người học, nhà tuyển dụng, có tham khảo chuẩn đầu ra của các trường có đào tạo cùng lĩnh vực. Chuẩn đầu ra được rà soát, điều chỉnh theo kế hoạch của Trường, công bố công khai trong báo cáo thực hiện Ba công khai, trên trang thông tin điện tử của Trường và trên các tài liệu quảng bá tuyển sinh cao học của Trường tâm Đào tạo Sau đại học & Bồi dưỡng chuyên môn.

Bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương chi tiết các học phần có đầy đủ các thông tin theo quy định. Khoa đã bổ sung đề cương chi tiết học phần theo kế hoạch của Trường (Tiếng Anh B2, đề cương luận văn tốt nghiệp) sau khi cập nhật chương trình đào tạo. Các bên liên quan có thể tiếp cận bản mô tả chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần một cách dễ dàng và thuận tiện thông qua trang thông tin điện tử của Trường. Trường tâm Đào tạo Sau đại học và Bồi dưỡng chuyên môn, Trung tâm Thông tin-Thư viện, Khoa, thư ngũ tuyển sinh gửi đến các công ty, đơn vị hoặc trực tiếp qua ngày hội việc làm tại Trường và các nơi khác.

Chương trình dạy học được xây dựng dựa trên việc đáp ứng chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm; thông qua sự gắn kết giữa hoạt động giảng dạy và học tập của các học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Nội dung giảng dạy của tất cả các học phần trong chương trình dạy học được lồng ghép phương pháp giảng dạy, học tập, tự nghiên cứu, phương pháp đánh giá phù hợp và hỗ trợ việc đạt được chuẩn đầu ra; giúp người học rèn luyện các kỹ năng, tăng mức tự chủ và trách nhiệm. Tất cả đề cương chi tiết học phần được xây dựng theo hướng tương thích với yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học; mỗi học phần có đóng góp trong việc đạt chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Chương trình dạy học được cấu trúc thành 05 khối kiến thức đảm bảo sự gắn kết và liên mạch giữa các học phần đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành; bảo đảm chương trình trở thành một khối thống nhất. Tất cả các học phần trong chương trình dạy học được tích hợp, lồng ghép và bố trí hợp lý, có tham khảo các chương trình đào tạo tiên tiến trong nước.

Triết lý giáo dục của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh Long được ban hành vào năm 2014, được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường, gửi bằng

văn bản về cho tất cả các đơn vị trong Trường, và được phổ biến đến người học qua các buổi sinh hoạt của Trung tâm Đào tạo Sau đại học và Bồi dưỡng chuyên môn. Giảng viên xây dựng phương pháp giảng dạy đa dạng, hướng dẫn người học sử dụng tài liệu các phương pháp nghiên cứu, học tập hiệu quả, chủ động tiếp thu kiến thức nhằm đạt được chuẩn đầu ra. Mỗi học phần đều chỉ rõ thời lượng cho các phần lý thuyết, thực hành và tự học trong đề cương chi tiết học phần. Phương pháp học tập của người học được thay đổi từ thụ động nghe giảng sang phương thức thuyết trình các phần bài học, liên hệ thực tế; qua đó người học tự tìm hiểu, nắm vững kiến thức và chủ động học tập. Tất cả đề cương chi tiết học phần mô tả rõ việc sử dụng tài liệu các phương pháp giảng dạy và học tập, nhấn mạnh đến hoạt động tự học cho người học thông qua phương thức tín chỉ. Giảng viên sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp; tư vấn, hỗ trợ người học từ việc đăng ký học phần, tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, rèn luyện kỹ năng thu thập, xử lý thông tin; giúp người học chủ động trong quá trình học tập và nâng cao khả năng học tập suốt đời. Tỷ lệ người học hài lòng cao với các hoạt động dạy học, các phương pháp giảng dạy và học tập được sử dụng trong chương trình đào tạo.

Trường có quy định đào tạo thạc sĩ, trong đó có quy trình đánh giá kết quả học tập của người học; có các quy trình hướng dẫn việc thiết kế các phương pháp, công cụ kiểm tra đánh giá phù hợp với mục tiêu cần đánh giá tương ứng với mức độ đạt được chuẩn đầu ra. Các hoạt động, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học được thiết kế phù hợp để đo lường được mức độ đạt chuẩn đầu ra. Có các quy định cụ thể về thời gian đánh giá, phương pháp đánh giá, tiêu chí đánh giá, trọng số các bài kiểm tra cũng như cơ chế khiếu nại, phản hồi của người học trong đề cương chi tiết học phần; được công bố công khai tới người học trước mỗi khóa học. Người học được phổ biến các quy định kiểm tra đánh giá kết quả học tập. Giảng viên sử dụng các phương pháp khác nhau để kiểm tra đánh giá kết quả học tập; các phương pháp kiểm tra đánh giá được sử dụng bảo đảm đo lường được các yêu cầu chuẩn đầu ra. Trường có quy định về thời gian giảng viên chấm bài, công bố kết quả kiểm tra đánh giá, thời gian phản hồi khiếu nại của người học về kết quả kiểm tra đánh giá, công bố công khai đáp án, cách thức chấm điểm, giúp người học điều chỉnh, cải thiện việc học tập tốt hơn. Quy trình khiếu nại về kết quả học tập của người học được quy định trong quy chế đào tạo thạc sĩ, được phổ biến trên trang thông tin điện tử của Trường, công thông tin điện tử cho người học. Việc khiếu nại kết quả học tập được xử lý, giải quyết kịp thời, thỏa đáng theo quy định.

Trường có xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn 2030. Trường và Khoa thực hiện thống kê đầu vào hàng năm và từng học kỳ khối lượng công việc đối với đội ngũ giảng viên. Trường có các quy định tuyển dụng cụ thể và cập nhật; trong đó xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bổ trí, bổ nhiệm, và chú trọng năng lực ngoại ngữ. Năng lực của giảng viên được định kỳ đánh giá bằng nhiều hình thức qua hệ thống đánh giá theo tháng và năm.

Trường có hệ thống quản trị nhân sự theo kết quả công việc đối với đội ngũ nhân viên với các quy định/quy trình rõ ràng; nhất quán từ khâu tuyển dụng, theo dõi, giám sát đến đánh giá. Có kế hoạch phát triển nhân sự đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Vai trò nhiệm vụ các vị trí chức năng công việc được mô tả cụ thể thông qua Đề án vị trí việc làm. Có chính sách thu hút, tuyển dụng và đào tạo bồi dưỡng nhân viên rõ ràng. Kinh phí để triển khai công tác đào tạo bồi dưỡng được thực hiện theo kế hoạch phân bổ kinh phí hàng năm. Đội ngũ nhân viên có kế hoạch cụ thể trong đó thể hiện rõ nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao và liệt kê chi tiết kế hoạch các công

việc thực hiện theo từng tháng trong năm học để thuận tiện cho việc theo dõi, giám sát tạo động lực hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

Trường có đề án tuyển sinh bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng được xây dựng căn cứ quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được cập nhật hàng năm và công bố công khai qua nhiều kênh. Có cơ sở dữ liệu theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập và theo dõi tỷ lệ chậm tiến độ và thời học của người học. Khuôn viên Trường rộng rãi, có cảnh quan sư phạm sạch đẹp, hiện đại, đảm bảo vệ sinh, an toàn phòng chống cháy nổ. Môi trường làm việc và học tập trong các khuôn viên của Trường lành mạnh, thân thiện, tạo được điều kiện thuận lợi cho tất cả các đối tượng trong trường làm việc, giảng dạy và học tập.

Các phòng làm việc, phòng học, các phòng chức năng có đủ trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu chung của Trường. Có hệ thống công nghệ thông tin hoạt động ổn định, an toàn. Các trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin đều được định kỳ duy tu, bảo dưỡng và cập nhật theo quy định. Thư viện được trang bị công cụ tra cứu, có nội quy và hướng dẫn người học sử dụng rõ ràng; có nguồn tài liệu tham khảo bản in và bản điện tử được cập nhật hàng năm. Có ban hành quy định riêng của Trường và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; các quy định, nội quy về an ninh trật tự, an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ; có khuôn viên rộng dành cho các hoạt động thể chất, y tế và hệ thống căn tin. Định kỳ lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

Trường và Khoa có các quy trình, quy định về việc cải tiến chất lượng chương trình đào tạo, chương trình dạy học, phân công nhiệm vụ cụ thể và rõ ràng để thực hiện, chủ trì và phối hợp để hỗ trợ Khoa/Bộ môn cải tiến chương trình. Việc khảo sát người học được thực hiện thường xuyên, có giám sát theo tiến độ. Người học được khuyến khích tham gia nghiên cứu khoa học. Các đề tài nghiên cứu khoa học của giảng viên và người học có liên quan chặt chẽ và phục vụ cho công tác đào tạo, giảng dạy và học tập.

Trường và Khoa có đầy đủ các dữ liệu về thời gian tốt nghiệp trung bình, tỉ lệ thời học, tỉ lệ tốt nghiệp trong cùng chương trình đào tạo, các dữ liệu được tính toán đối với tất cả các hệ/hình thức đào tạo trong chu kỳ đánh giá. Do số lượng người học không nhiều, nên Trường/Khoa có nhiều thuận lợi trong việc khảo sát/tìm hiểu, phân tích nguyên nhân có thể làm cho người học tốt nghiệp muộn (chủ yếu là đầu ra về ngoại ngữ và làm luận văn). Hiện Khoa không có người học thời học (do Trường chỉ mới đào tạo từ năm 2019). Khoa cũng có các báo cáo đề xuất các biện pháp hỗ trợ người học giảm tối đa thời lượng học tập. Ngoài ra, Trường cũng có tổ chức tổng kết/đánh giá hiệu quả các biện pháp hỗ trợ người học rút ngắn thời gian tốt nghiệp.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

1. Khoa cần định kỳ khảo sát ý kiến của các bên liên quan, rà soát, điều chỉnh mục tiêu của chương trình đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động; rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (về số lượng và nội dung) cho phù hợp trong mối quan hệ logic với mục tiêu của chương trình đào tạo. Cần thiết kế phiếu khảo sát phù hợp với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Kỹ thuật Điện và định kỳ khảo sát yêu cầu của các bên liên quan cho việc hiệu chỉnh chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

2. Khoa cần cải tiến công tác khảo sát các bên liên quan để có được các thông tin giá trị, có độ tin cậy cho việc cập nhật bản mô tả chương trình đào tạo, đề cương chi tiết học phần trong chương trình đào tạo theo kế hoạch của Trường. Xây dựng quy trình đánh giá mức độ tiếp cận bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần của các bên liên quan cho hiệu quả.

3. Khoa cần định kỳ lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan giúp phân tích, đánh giá, cập nhật, bổ sung chương trình dạy học, đề cương chi tiết các học phần theo kế hoạch của Trường ít nhất 02 năm/lần.

4. Khoa cần có giải pháp truyền thông phù hợp để giảng viên và người học hiểu và triển khai hiệu quả triết lý giáo dục. Cần xây dựng quy trình và tiêu chí đánh giá chất lượng chuyên môn trong công tác giảng dạy của giảng viên, bổ sung phương pháp giảng dạy trực tuyến và hoàn thiện công thông tin học tập trực tuyến để hỗ trợ giảng viên và người học tốt hơn trong việc dạy và học.

5. Trường/Khoa cần cải tiến quy trình, hướng dẫn giảng viên đa dạng hóa phương thức, linh hoạt khâu tổ chức đánh giá kết quả học tập trong đề cương chi tiết học phần. Xây dựng quy trình và các kênh thông tin truyền tải thông tin đến người học về các quy định đánh giá kết quả học tập của người học hiệu quả hơn. Xây dựng biểu mẫu, thang điểm đánh giá chi tiết, đảm bảo tính tin cậy trong đáp ứng mức độ yêu cầu của chuẩn đầu ra và tính công bằng trong đánh giá kết quả học tập. Định kỳ khảo sát, đánh giá việc tiếp cận đề tài thiện quy trình khiêu nại của người học.

6. Trường/Khoa cần thông kê kết quả thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên cho cả giai đoạn chiến lược; đối sánh và phân tích nguyên nhân những năm chưa đạt được chỉ tiêu về đội ngũ giảng viên theo kế hoạch đặt ra để có cơ sở cải tiến. Cần đánh giá và phân tích kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên. Trường/Khoa cần có nhiều chính sách khen thưởng giảng viên trong các hoạt động phục vụ cộng đồng; và theo dõi, giám sát chặt chẽ hơn mức độ hoàn thành các kế hoạch bồi dưỡng cá nhân của từng giảng viên theo đăng ký và báo cáo, đánh giá chi tiết để có biện pháp điều chỉnh, bổ sung, cải tiến liên tục theo quy trình PDCA. Khoa cần đối sánh hoạt động nghiên cứu khoa học của đội ngũ giảng viên với các khoa khác để thực hiện việc cải tiến. Trường/Khoa cần bổ sung các tiêu chí đánh giá việc theo dõi, giám sát kết quả học tập bồi dưỡng của giảng viên để có chế độ khen thưởng và tạo động lực phát triển năng lực của đội ngũ giảng viên.

7. Chiến lược phát triển của Trường/Khoa cần chú trọng đến phát triển đội ngũ nhân viên nhằm đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Trường cần rà soát các văn bản quy định về việc sử dụng thông tin phản hồi của các bên liên quan làm căn cứ đánh giá chất lượng hoàn thành công việc của nhân viên một cách chi tiết hơn. Trường/Khoa đánh giá, tổng kết tính hiệu quả của các khóa đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên sau khi đã thực hiện để làm căn cứ cho cải tiến chất lượng. Trường cần chú trọng hơn các khóa tập huấn về phát triển chương trình đào tạo cho nhân viên; và tập huấn chuyên môn cho đội ngũ nhân viên y tế, thư viện.

8. Trường cần cập nhật, điều chỉnh chính sách tuyển sinh có sự góp ý của các bên liên quan ngoài Trường như các nhà tuyển dụng, Hiệp hội nghề nghiệp và có sự phân tích/dự báo nhu cầu nhân lực cụ thể hơn đối với các ngành tuyển sinh. Lấy ý kiến xã hội về nhu cầu học ngành Kỹ thuật Điện, đa dạng hóa các kênh thông tin truyền thông, tăng cường quảng bá hình ảnh ngành học trên các trang mạng xã hội. Cần định kỳ rà soát, đánh

giá hiệu quả của các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ người học.

9. Trường cần tăng cường diện tích phòng làm việc của Khoa; sắp xếp khu vực làm việc độc lập cho lãnh đạo Khoa và các bộ môn, tạo điều kiện để giảng viên chia sẻ và hợp tác với nhau trong các hoạt động đào tạo và nghiên cứu. Hệ thống công nghệ thông tin của Trường cần trang bị thêm hệ thống wifi và cải thiện tốc độ truy cập tại các tòa nhà B, G để phục vụ học tập và nghiên cứu cho người học. Cần tăng cường thêm trang thiết bị, dụng cụ thực hành chuyên ngành cho người học nâng cao kỹ năng thực hành. Đầu tư bổ sung danh mục học liệu ngoại văn của ngành Kỹ thuật Điện để đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu.

10. Trường nên rà soát lại quy trình khảo sát theo chức năng nhiệm vụ của các đơn vị có liên quan: Trung tâm Đào tạo Sau đại học và Bồi dưỡng chuyên môn và các Khoa để xác định lại các nhiệm vụ có liên quan đến các hoạt động đánh giá chương trình đào tạo nhằm cải tiến tất cả các quy trình, nội dung chương trình đào tạo, kiểm tra đánh giá cũng như làm căn cứ cho việc cải tiến chương trình đào tạo, chương trình dạy học. Cần thống nhất lại hệ thống khảo sát, rà soát và cải tiến việc sử dụng dữ liệu thu thập được, phân công cho đơn vị/cá nhân phân tích và xử lý số liệu để đảm bảo tính tin cậy và nhất quán.

11. Trường và Khoa cần mời (các) chuyên gia về đánh giá tư vấn/tập huấn về cách thực hiện các khảo sát, đánh giá, xử lý và phân tích số liệu để đánh giá mức độ hài lòng của các bên liên quan (nhân viên, giảng viên, người học, cựu người học, nhà tuyển dụng) về hoạt động nghiên cứu khoa học, dịch vụ hỗ trợ giảng viên, người học, cơ sở vật chất. Các khảo sát này cần tuân thủ tính khoa học, chính xác, đánh tin cậy và thuyết phục nhằm cung cấp các dữ liệu có thể đo lường được, đối sánh với kết quả khảo sát mức độ hài lòng trước đó của chính chương trình đào tạo hoặc của các chương trình đào tạo khác trong và ngoài cơ sở giáo dục, đặc biệt là khi số lượng tuyển sinh có sụt giảm trong thời gian gần đây.

Hội đồng đề nghị Trường và Khoa duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị đã nêu của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi tính từ ngày được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.